

DÂN TỘC HỌC NGƯỜI VIỆT VÀI SUY NGHĨ VÀ TRẦN TRỖI

TA LONG

1. Dân tộc học người Việt bị mất chỗ đứng hay dân tộc học người Việt nghiên cứu gì là những vấn đề đang đặt ra trước nhiều nhà nghiên cứu

Dân tộc học người Việt tìm chỗ đứng, xác định góc nhìn của mình sao cho khác với các nhà kinh tế, xã hội học, văn nghệ dân gian, văn hóa học, sử học và những người quản lý xã hội, văn hóa, v.v. quả không đơn giản. Thực ra, những vấn đề nan giải này cũng được đặt ra đối với dân tộc học về các dân tộc ít người. Nhưng nó không gay gắt như đối với dân tộc học người Việt, vì người Việt là dân tộc chủ thể, lại sống ở đồng bằng dễ đi lại và cần được chú trọng; còn các dân tộc ít người lại sống ở miền núi ít được tập trung chú trọng hơn. Thường thì miền núi được ưu tiên “dành cho các nhà dân tộc học” và quản lý xã hội gánh vác. Vì vậy miếng đất, mảnh vườn ít bị cạnh tranh, va chạm, đối tượng nghiên cứu không được đặt ra gay gắt, mà công việc vẫn tiến triển tốt đẹp.

Ở đồng bằng, vùng vẫy trong thế giới “của mình” tự lập nghiệp và khẳng định bằng nhiều chuyên khảo, địa chí, ngoài những *tư liệu khảo tả* về đời sống kinh tế, xã hội và văn hóa *truyền thống, cổ truyền*, việc tách mình khỏi các nhà nghiên cứu chuyên biệt về kinh tế học, xã hội học, văn hóa học, v.v... cũng còn là vương mắc lớn đối với các nhà dân tộc học người Việt. Trên thực tế những nhà kinh tế học, xã hội học cũng không thể không nghiên cứu đời sống xưa. Nếu ở ta họ chưa làm, không có nghĩa đối tượng của họ trùng với dân tộc học khi nghiên cứu xã hội xưa.

Trong hoàn cảnh đang được nói tới, việc hoạch định đối tượng nghiên cứu của dân tộc học không phải do sợ mất việc khi những người mang đời sống hoặc những kí ức về đời sống cổ truyền mất đi, mà để xác định 4 cách nhìn, xác lập chỗ đứng cho đúng để không chỉ nghiên cứu được xã hội xưa và khảo cứu được những thư tịch, tư liệu lịch sử, mà còn nghiên cứu được cả xã hội nay đang sôi động và chứa đựng những khía cạnh dân tộc học.

2. Những khía cạnh dân tộc học trong nghiên cứu người Việt

a. Người Việt là dân tộc chủ thể ở Việt Nam.

a.1. Người Việt đã hình thành như thế nào?

Sự hình thành dân tộc Việt là đề tài của nhiều ngành, nhưng có những vấn đề chỉ thuộc riêng dân tộc học. Đó là những yếu tố văn hóa trong dân tộc Việt phát sinh từ đâu? mang đặc trưng của những tộc người nào? (từ đâu tóc, ăn mặc, quần áo tới sản xuất, tâm linh).

a.2. Dân tộc Việt - đã trở thành dân tộc chủ thể như thế nào?

Về thời điểm người Việt trở thành dân tộc chủ thể có thể do sử học xác định qua thư tịch. Nhưng con đường để nó trở thành tộc chủ thể hẳn phải do dân tộc học xác định qua nghiên cứu vai trò của các tộc chủ thể khu vực ở Việt Nam như người Tày, Thái hoặc so sánh với các dân tộc chủ thể khác trên thế giới.

a.3. Vai trò chủ thể của dân tộc Việt trong quốc gia Việt Nam.

- Thuộc lĩnh vực sử học: những chính sách nắm giữ các hào trưởng miền núi và ngoại giao với ngoại bang để bảo tồn độc lập và chủ quyền quốc gia của các vua Việt chỉ sử học qua thư tịch và bằng đối tượng của nó mới làm được.

- Thuộc phạm vi của những người quản lý xã hội: Xác lập vai trò của người Việt sao cho vừa bảo đảm đoàn kết dân tộc, vừa để người Kinh giúp các dân tộc miền núi theo kịp miền xuôi.

- Dân tộc học người Việt: Qua nghiên cứu ý thức dân tộc Việt với các dân tộc lớn (như Hán), với các dân tộc khác, cũng như phương thức thích ứng của văn hóa Việt với các dòng văn hóa lớn Ấn - Hán - Âu - Mĩ, phương thức thích ứng và phát triển của người Việt ở miền núi. Việt Nam và ở hải ngoại, dân tộc học người Việt có thể hình thành những ý niệm về ý thức, tâm thức và bản lĩnh Việt trong quá trình tồn tại và phát triển. Nhưng ý niệm này giúp cho việc nghiên cứu nó với tính cách là dân tộc chủ thể trong quan hệ với quốc gia và các dân tộc ở Việt Nam. Những hiểu biết không chỉ rất cần trong việc ban bố các chính sách, luật dân tộc, mà cả cho việc tìm hiểu các định hướng đối ngoại, liên doanh của nhà nước ta với nước ngoài, là lĩnh vực mà những nhà chính trị học, xã hội học, kinh tế học không thể thay thế các nhà dân tộc học được.

a.4. Văn hóa Việt và văn hóa Việt Nam: văn hóa Việt chiếm tỉ trọng lớn trong văn hóa Việt Nam. Sự vận động biến đổi của nó có ảnh hưởng tới sự phát triển của văn hóa Việt Nam.

Nhưng bản thân sự hình thành của văn hóa Việt trong quá trình hình thành dân tộc Việt như thế nào và những đặc điểm hỗn dung văn hóa Việt khi nó đã định hình với các văn hóa khác ở trình độ cao như Ấn, Hán, Chăm, Khơme ra sao chưa được nghiên cứu thấu đáo về mặt dân tộc học. Nếu khu vực này của văn hóa Việt xưa chưa được soi tỏ thì chiều hướng tương lai của bản sắc văn hóa Việt cũng chưa thể nói chắc được.

b. Sắc thái tộc người của văn hóa Việt:

Xung quanh văn hóa Việt tộc có những ý kiến chưa thống nhất: có người cho văn hóa Việt phi Hoa, phi Ấn, mà là bản địa hỗn dung Hoa - Ấn. Có người lại chỉ rõ văn hóa Việt là Hán - Đường đậm nét. Có ý kiến lại chỉ vạch cốt cách làng xã của văn hóa Việt, v.v...

Nét chung trong các chủ kiến này là chưa hệ thống được toàn bộ các tiêu chí văn hóa Việt, chỉ ra cội nguồn hình thành từng đặc trưng và chưa lí giải được nguyên nhân bảo tồn, tiếp nhận từng nét, từng đặc trưng văn

hóa, chưa vạch ra được các vùng văn hóa mang sắc thái riêng và cơ sở hình thành các vùng này.

c. Tính thống nhất và đa dạng của văn hóa Việt.

- Người Việt ở những vùng địa lí khác nhau, có nguồn sống khác nhau, mức độ phân hóa xã hội không đồng đều, vậy có gì thống nhất về văn hóa giữa các cộng đồng dân cư khác nhau đó?

- Sự đa dạng văn hóa thậm chí giữa các làng trong từng tiểu vùng, chưa nói tới giữa các miền như Bắc Bộ, Trung Bộ, Nam Bộ với nhau; giữa Cao Đài với Hòa Hảo, giữa Đạo giáo với thờ Mẫu, v.v... cần được so sánh và khái quát.

d. Những biến đổi các vùng cảnh quan dưới tác động của văn hóa và cư dân Việt ở các vùng địa lí khác nhau là một vấn đề lớn có ý nghĩa thực tiễn quan trọng đối với phát triển kinh tế người Việt đẩy mạnh phân công lao động, trao đổi hàng hóa giữa các vùng giữa các khối dân cư. Vấn đề này còn chưa được soi tỏ.

đ. Các thiết chế xã hội và vận động của các thiết chế đó giữa các vùng của người Việt có gì giống và khác nhau? Những thiết chế ở mỗi vùng thể hiện tính chất tĩnh và động như thế nào của xã hội và con người Việt? Tính chất động và tĩnh này giúp gì cho việc xây dựng xã hội hiện đại và tương lai? Đặc trưng tộc người của các thiết chế này? v.v...

Những chấm phá đòi điều trên cũng đủ thấy nghiên cứu dân tộc học người Việt có nhiều vấn đề riêng mà các ngành khoa học xã hội khác khó làm thay được và cần được nghiên cứu sâu sắc, nghiêm túc kể cả về chiều rộng và chiều sâu.

Trước những yêu cầu đó, cần có đội ngũ nghiên cứu đông hơn hiện nay, đòi hỏi phải có sự đầu tư kinh phí và nguồn tài trợ lớn hơn để có thể tiến hành việc nghiên cứu một cách hệ thống, đầy đủ cả trên những thư tịch, sách vở sẵn có lẫn trên thực địa.